

PR, ngày 11 tháng 02 năm 2019

Số: **11/2019/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Y Ng** - SN: 1969;

Bà **Nguyễn Thị S** – SN: 1974;

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã NT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước;

Nơi ở hiện nay: Thôn BÐ, xã PT, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn: Ông Phạm Cao Kh, sinh năm 1981; địa chỉ số 305, khu phố 3, phường LP, thị xã PL, tỉnh Bình Phước. (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 03/01/2019).

- *Bị đơn:* Bà **Trịnh Thị M** – SN: 1969;

Ông **Cù Văn L** – SN: 1968.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng của ông Cù Văn L: Bà Trịnh Thị M (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 22/01/2019).

Cùng địa chỉ: Tổ 2, Thôn BÐ, xã PT, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ thanh toán nợ*: Bà Trịnh Thị M, ông Cù Văn L có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Y Ng, bà Nguyễn Thị S số tiền nợ gốc 100.000.000đ và lãi phát sinh 8.000.000đ. Tổng cộng: 108.000.000đ (*Bằng chữ: Một trăm lẻ tám triệu đồng*) theo Giấy mượn tiền ngày 25/5/2017 giữa bà Trịnh Thị M, ông Cù Văn L với ông Nguyễn Y Ng, bà Nguyễn Thị S.

- *Về phương thức thanh toán nợ*: Theo quy định pháp luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bà Trịnh Thị M, ông Cù Văn L tự nguyện chịu 2.700.000đ (*Bằng chữ: Hai triệu bảy trăm nghìn đồng*).

Nguyên đơn ông Nguyễn Y Ng, bà Nguyễn Thị S được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.500.000đ (*Bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 026870, quyển số 0538 ngày 11/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PR, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện PR;
- Chi cục THADS huyện PR;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đỗ Tấn Trường